**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn: TIẾNG VIỆT. Tiết: 264**

**Tên bài học: BÀI 117: ÔN TẬP**

**Thời gian thực hiện: Ngày 14 tháng 02 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng và hiểu bài Tập đọc **Bài học cho gà trống.**

- Làm đúng BT điền dấu kết thúc câu: dấu chấm, dấu chấm hỏi.

- Tập chép đúng chính tả, cỡ chữ nhỏ 1 câu văn trong bài.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:**

 **-** Máy chiếu

 - Sách Tiếng Việt lớp 1 tập hai

**2. Học sinh:**

 - Sách Tiếng Việt lớp 1 tập hai

 - Vở bài tập Tiếng Việt 1, tập hai

 - Đồ dùng học tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động dạy của GV** | **Hoạt động học của HS** |
| **2ph****15ph****10ph****5ph** | **1. Hoạt động mở đầu:** Ổn định lớp**-**Cả lớp hát**2. Hoạt động hình thành kiến thức:****Giới thiệu bài**: GV nêu mục tiêu của bài học.***BT1*** (Tập đọc) a) GV chỉ hình minh hoạ bài Bài học cho gà trống: Bài đọc giải thích: Vì sao gà trống không bay cao được? Vì sao mặt gà trống lúc nào cũng đỏ?b) GV đọc mẫu.c) Luyện đọc từ ngữ: *khướu, chích chòe, khuya, hội khoẻ, rong chơi, bay vút, xoè cánh, rơi bịch xuống, ngượng.*d) Luyện đọc câu - GV: Bài đọc có 6 câu. - GV chỉ từng câu cho 1 HS đọc, cả lớp đọc.- Đọc tiếp nối từng câu (cá nhân, từng cặp). GV nhắc HS nghỉ hơi đúng ở câu dài: *Hoạ mi, khướu, chích chòe tập bay từ sáng đến khuya/ để tham gia hội khoẻ.*e) Thi đọc tiếp nối 3 đoạn (mỗi lần xuống dòng là 1 đoạn); thi đọc cả bài. g) BT về dấu câu (Điền dấu chấm, dấu chấm hỏi...).- GV giải thích YC: Có 2 câu văn chưa đặt dấu kết thúc câu. Các em cần đặt dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi cuối mỗi câu cho phù hợp.- GV chỉ bảng phụ, cả lớp đọc 2 câu văn còn thiếu dấu kết thúc câu. - 1 HS lên bảng, đặt dấu kết thúc câu. GV chốt đáp án. - Cả lớp đọc lại 2 câu văn hoàn chỉnh: a) Vì sao gà trống thua? (dấu chấm hỏi) b) Đến bây giờ, gà trống vẫn đỏ mặt. (dấu chấm)- GV: Câu chuyện khuyên các em điều gì? (Câu chuyện khuyên HS: Cần chăm chỉ luyện tập mới khoẻ mạnh, đạt được điều mình mong muốn).**3. Hoạt động luyện tập, thực hành:*****BT 2*** (Tập chép) - GV viết lên bảng câu văn cần tập chép. - 1 HS, sau đó cả lớp đọc câu văn.- Cả lớp đọc thầm lại câu văn, chú ý những từ các em dễ viết sai. VD: hoạ mi, khướu, chích chòe, khuya, chú ý vị trí đặt dấu thanh.- HS chép vào vở Luyện viết 1 câu văn, tô chữ hoa H đầu câu (HS chép câu văn vào vở có thể viết chữ H in hoa).- HS tự soát bài; đổi bài với bạn, sửa lỗi cho nhau. - GV chữa bài cho HS, đánh giá chung.**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**- Cho HS đọc lại một số câu.- Đọc lại bài tập đọc cho người thân nghe. | -HS hát-HS lắng nghe-HS lắng nghe theo dõi-HS lắng nghe-HS đọc-HS trả lời-HS đọc-HS thi đọc-HS thực hiện-HS lắng nghe-HS theo dõi-HS thực hiện-HS thực hiện-HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

**.....................................................................................................................................**

**………………………………………………………………………………………**